**Gv: Lưu Thị Thanh Loan**

**Đt: 0392214762**

**Gmail: loanminhpl@gmail.com**

**TRƯỜNG THCS&THPT CHI LĂNG**

 **TỔ NGỮ VĂN THCS**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**NGỮ VĂN 6 – THỜI GIAN 90 PHÚT**

**Năm học 2023-2024**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc**  | - Thơ và truyện hiện đại- Các BPTT, từ láy. | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** | 0 | **60** |
| **2** | **Viết** | Bài văn trải nghiệm | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | ***20*** | ***10*** | ***20*** | ***10*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**\* Lưu ý:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**

**NGỮ VĂN 6 – THỜI GIAN 90 PHÚT**

**Năm học 2023-2024**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá**  | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| ***Nhận*** ***biết*** | ***Thông*** ***hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| **1** | **ĐỌC**  | Thơ và truyện hiện đạiTừ láySo sánhNhân hóaẨn dụĐiệp ngữMở rộng TP câuNghĩa của từ | **Nhận biết:** **-** Nhận biết được thể loại, nhân vật, ngôi kể, chi tiết của văn bản- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản, hình ảnh thơ- Nhận ra từ láy; các BPTT (so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, điệp ngữ).**Thông hiểu:**- Hiểu được các chi tiết, hình ảnh, (trong thơ) đặc điểm tiêu biểu của nhân vật qua lời nói, hành động, cử chỉ (trong truyện)- Hiểu được ý nghĩa của nội dung, chi tiết, hình ảnh nghệ thuật.- Hiểu được giá trị của nghệ thuật, tác dụng của các BPTT (so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, điệp ngữ)- Hiểu được nghĩa của từ.**Vận dụng**:- Đưa ra được cách ứng xử của bản thân từ hành động của nhân vật trong tình huống cụ thể.- Vận dụng kiến thức từ văn bản để đưa ra được bài học trong cuộc sống cho bản thân. | 4 TN | 4 TN | 2 TL |  |
| **2** | **VIẾT** |  Viết bài văn kể trải nghiệm. | **Nhận biết:** Thể loại, kiểu bài, ngôi kể**Thông hiểu:** Có kĩ năng viết bài kể chuyện.**Vận dụng:** Viết được bài văn hoàn chỉnh, bố cục 3 phần rõ ràng**Vận dụng cao:** - Viết được bài văn kể trải nghiệm mạch lạc của bản thân mạch lạc, bộc lộ được suy nghĩ, cảm xúc của bản thân đối với sự việc được kể. | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* |
| **Tổng** |  | **4 TN** |  **4 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***30%*** | ***30%*** | ***30%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40** |

SỞ GDĐT LÂM ĐỒNG **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**TRƯỜNG THCS&THPT CHI LĂNG** **Năm học: 2023 - 2024**

 **MÔN: NGỮ VĂN KHỐI: 6**

 **ĐỀ CHÍNH THỨC** Thời gian làm bài: 90 Phút

|  |
| --- |
| Mã đề: 01 |

 ( Đề có 02 trang)

**I.PHẦN ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN:** (6.0 điểm)

 Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

 …“Bơi càng lên mặt ao thấy càng nóng, cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt. Lắm lúc, Chuối mẹ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ mà Chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó. Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hầm. Hơi nước lá ải cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bọn kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá.

Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao. Đàn Chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.”

(Trích “Mẹ con cá Chuối”, Xuân Quỳnh, Tuyển tập các tác phẩm chọn lọc Xuân Quỳnh, NXB Văn học, 2002, tr. 199)

**Câu 1.** Văn bản trên được kể ở ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ nhất **C.** Ngôi thứ ba
2. Ngôi thứ hai **D.** Không xác định được ngôi kể

**Câu 2.** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

1. Truyện cổ tích **C.** Truyện ngắn
2. Truyện truyền thuyết **D.** Truyện đồng thoại

**Câu 3:** Trong câu “Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.*”* có từ láy nào?

1. Cảm thấy **C.** Đau nhói
2. Buồn buồn **D.** Da thịt

**Câu 4:** Văn bản trên sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

1. So sánh **C.** Điệp ngữ

*(Trang: 01 Mã đề: 01)*

1. Ẩn dụ **D.** Nhân hóa

**Câu 5:** Tác dụng của biện pháp tu từ vừa tìm được?

1. Diễn tả được cảm xúc, làm cho nhân vật gần gũi với người đọc.
2. Nhấn mạnh thái độ, hành động của nhân vật.
3. So sánh cảm xúc của nhân vật với các đối tượng khác
4. Gọi tên nhân vật này bằng tên nhân vật khác

**Câu 6:** Chi tiết nào dưới đây diễn tả niềm vui của Chuối mẹ đối với các con?

1. Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.
2. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu.
3. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.
4. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt.

**Câu 7:** Giải nghĩa từ “*dò dẫm*” trong câu “Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá” là gì?

1. Bò thật nhanh và dễ dàng **C.** Bò thật nhanh và khó khăn
2. Bò từng chút và khó khăn **D.** Bò từng chút và dễ dàng

**Câu 8:** Nội dung của văn bản trên có ý nghĩa gì ?

1. Thể hiện tình yêu và sự hi sinh của mẹ dành cho con.
2. Thể hiện sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ
3. Thể hiện sự vô trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái.
4. Thể hiện sự bất hiếu của con cái đối với cha mẹ.

**Câu 9:** Theo em, tác giả muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì?

**Câu 10:** Từ câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân mình?

**II. PHẦN VIẾT**(4đ):

**Đề bài:** Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em.

---Hết----

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên thí sinh: ……….…………… Chữ ký GT1: …………………………… | SBD……………………………………Chữ ký GT2: ……….….……………… |

 *(Trang: 02 Mã đề: 01)*

SỞ GDĐT LÂM ĐỒNG **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**TRƯỜNG THCS&THPT CHI LĂNG** **Năm học: 2023 - 2024**

 **MÔN: NGỮ VĂN KHỐI: 6**

 **ĐỀ CHÍNH THỨC** Thời gian làm bài: 90 Phút

|  |
| --- |
| Mã đề: 02 |

 ( Đề có 02 trang)

**I.PHẦN ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN:** (6.0 điểm)

 Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

 …“Bơi càng lên mặt ao thấy càng nóng, cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt. Lắm lúc, Chuối mẹ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ mà Chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó. Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hầm. Hơi nước lá ải cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bọn kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá.

Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao. Đàn Chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.”

(Trích “Mẹ con cá Chuối”, Xuân Quỳnh, Tuyển tập các tác phẩm chọn lọc Xuân Quỳnh, NXB Văn học, 2002, tr. 199)

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

1. Truyện cổ tích **C.** Truyện đồng thoại
2. Truyện truyền thuyết **D.** Truyện ngắn

**Câu 2:** Trong câu “Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.*”* có từ láy nào?

1. Cảm thấy **C.** Đau nhói
2. Buồn buồn **D.** Da thịt

**Câu 3.** Văn bản trên được kể ở ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ nhất **C.** Ngôi thứ hai
2. Ngôi thứ ba **D.** Không xác định được ngôi kể

**Câu 4:** Văn bản trên sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

1. So sánh **C.** Điệp ngữ

*(Trang: 01 Mã đề: 02)*

1. Ẩn dụ **D.** Nhân hóa

**Câu 5:** Tác dụng của biện pháp tu từ vừa tìm được?

1. Diễn tả được cảm xúc, làm cho nhân vật gần gũi với người đọc.
2. Nhấn mạnh thái độ, hành động của nhân vật.
3. So sánh cảm xúc của nhân vật với các đối tượng khác
4. Gọi tên nhân vật này bằng tên nhân vật khác

**Câu 6:** Chi tiết nào dưới đây diễn tả niềm vui của Chuối mẹ đối với các con?

1. Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.
2. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu.
3. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.
4. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt.

**Câu 7:** Nội dung của văn bản trên có ý nghĩa gì ?

1. Thể hiện tình yêu và sự hi sinh của mẹ dành cho con.
2. Thể hiện sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ
3. Thể hiện sự vô trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái.
4. Thể hiện sự bất hiếu của con cái đối với cha mẹ.

**Câu 8:** Giải nghĩa từ “*dò dẫm*” trong câu “Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá” là gì?

1. Bò thật nhanh và dễ dàng **C.** Bò từng chút và dễ dàng
2. Bò thật nhanh và khó khăn **D.** Bò từng chút và khó khăn

**Câu 9:** Theo em, tác giả muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì?

**Câu 10:** Từ câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân mình?

**II. PHẦN VIẾT**(4đ):

**Đề bài:** Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em.

---Hết----

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên thí sinh: ……….…………… Chữ ký GT1: …………………………… | SBD……………………………………Chữ ký GT2: ……….….……………… |

*(Trang: 02 Mã đề: 02)*

SỞ GDĐT LÂM ĐỒNG **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**TRƯỜNG THCS&THPT CHI LĂNG** **Năm học: 2023 - 2024**

 **MÔN: NGỮ VĂN KHỐI: 6**

 **ĐỀ CHÍNH THỨC** Thời gian làm bài: 90 Phút

|  |
| --- |
| Mã đề: 03 |

 ( Đề có 02 trang)

**I.PHẦN ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN:** (6.0 điểm)

 Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

 …“Bơi càng lên mặt ao thấy càng nóng, cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt. Lắm lúc, Chuối mẹ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ mà Chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó. Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hầm. Hơi nước lá ải cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bọn kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá.

Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao. Đàn Chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.”

(Trích “Mẹ con cá Chuối”, Xuân Quỳnh, Tuyển tập các tác phẩm chọn lọc Xuân Quỳnh, NXB Văn học, 2002, tr. 199)

**Câu 1:** Trong câu “Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.*”* có từ láy nào?

1. Cảm thấy **C.** Đau nhói
2. Buồn buồn **D.** Da thịt

**Câu 2.** Văn bản trên được kể ở ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ nhất **C.** Ngôi thứ hai
2. Ngôi thứ ba **D.** Không xác định được ngôi kể

**Câu 3.** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

1. Truyện đồng thoại **C.** Truyện cổ tích
2. Truyện truyền thuyết **D.** Truyện ngắn

**Câu 4:** Chi tiết nào dưới đây diễn tả niềm vui của Chuối mẹ đối với các con?

1. Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.

*(Trang: 01 Mã đề: 03)*

1. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu.
2. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.
3. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt.

**Câu 5:** Nội dung của văn bản trên có ý nghĩa gì ?

1. Thể hiện tình yêu và sự hi sinh của mẹ dành cho con.
2. Thể hiện sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ
3. Thể hiện sự vô trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái.
4. Thể hiện sự bất hiếu của con cái đối với cha mẹ.

**Câu 6:** Văn bản trên sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

1. So sánh **C.** Điệp ngữ
2. Ẩn dụ **D.** Nhân hóa

**Câu 7:** Tác dụng của biện pháp tu từ vừa tìm được?

1. Gọi tên nhân vật này bằng tên nhân vật khác
2. Nhấn mạnh thái độ, hành động của nhân vật.
3. So sánh cảm xúc của nhân vật với các đối tượng khác
4. Diễn tả được cảm xúc, làm cho nhân vật gần gũi với người đọc.

**Câu 8:** Giải nghĩa từ “*dò dẫm*” trong câu “Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá” là gì?

1. Bò thật nhanh và dễ dàng **C.** Bò từng chút và khó khăn
2. Bò thật nhanh và khó khăn **D.** Bò từng chút và dễ dàng

**Câu 9:** Theo em, tác giả muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì?

**Câu 10:** Từ câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân mình?

**II. PHẦN VIẾT**(4đ):

**Đề bài:** Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em.

---Hết----

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên thí sinh: ……….…………… Chữ ký GT1: …………………………… | SBD……………………………………Chữ ký GT2: ……….….……………… |

*(Trang: 02 Mã đề: 03)*

SỞ GDĐT LÂM ĐỒNG **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**TRƯỜNG THCS&THPT CHI LĂNG** **Năm học: 2023 - 2024**

 **MÔN: NGỮ VĂN KHỐI: 6**

 **ĐỀ CHÍNH THỨC** Thời gian làm bài: 90 Phút

|  |
| --- |
| Mã đề: 04 |

 ( Đề có 02 trang)

**I.PHẦN ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN:** (6.0 điểm)

 Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

 …“Bơi càng lên mặt ao thấy càng nóng, cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt. Lắm lúc, Chuối mẹ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ mà Chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó. Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hầm. Hơi nước lá ải cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bọn kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá.

Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao. Đàn Chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.”

(Trích “Mẹ con cá Chuối”, Xuân Quỳnh, Tuyển tập các tác phẩm chọn lọc Xuân Quỳnh, NXB Văn học, 2002, tr. 199)

**Câu 1:** Văn bản trên sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

1. So sánh **C.** Điệp ngữ
2. Ẩn dụ **D.** Nhân hóa

**Câu 2:** Tác dụng của biện pháp tu từ vừa tìm được?

1. Diễn tả được cảm xúc, làm cho nhân vật gần gũi với người đọc.
2. Nhấn mạnh thái độ, hành động của nhân vật.
3. So sánh cảm xúc của nhân vật với các đối tượng khác
4. Gọi tên nhân vật này bằng tên nhân vật khác

**Câu 3.** Văn bản trên được kể ở ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ nhất **C.** Ngôi thứ ba
2. Ngôi thứ hai **D.** Không xác định được ngôi kể

*(Trang: 01 Mã đề: 04)*

**Câu 4:** Chi tiết nào dưới đây diễn tả niềm vui của Chuối mẹ đối với các con?

1. Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.
2. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu.
3. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.
4. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt.

**Câu 5.** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

1. Truyện đồng thoại **C.** Truyện cổ tích
2. Truyện truyền thuyết **D.** Truyện ngắn

**Câu 6:** Giải nghĩa từ “*dò dẫm*” trong câu “Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi tanh cá” là gì?

1. Bò thật nhanh và dễ dàng **C.** Bò từng chút và khó khăn
2. Bò thật nhanh và khó khăn **D.** Bò từng chút và dễ dàng

**Câu 7:** Trong câu “Đầu tiên, Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt.*”* có từ láy nào?

1. Cảm thấy **C.** Đau nhói
2. Buồn buồn **D.** Da thịt

**Câu 8:** Nội dung của văn bản trên có ý nghĩa gì ?

1. Thể hiện tình yêu và sự hi sinh của mẹ dành cho con.
2. Thể hiện sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ
3. Thể hiện sự vô trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái.
4. Thể hiện sự bất hiếu của con cái đối với cha mẹ.

**Câu 9:** Theo em, tác giả muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì?

**Câu 10:** Từ câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân mình?

**II. PHẦN VIẾT**(4đ):

**Đề bài:** Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em.

---Hết----

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên thí sinh: ……….…………… Chữ ký GT1: …………………………… | SBD……………………………………Chữ ký GT2: ……….….……………… |

 *(Trang: 02 Mã đề: 04)*

**III. HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **I****ĐỌC** | Đọc | **ĐỀ 1** | **ĐỀ 2** | **ĐỀ 3** | **ĐỀ 4** | **6,0** |
| 1 | C | C | B | D | 0,5 |
| 2 | D | B | B | A | 0,5 |
| 3 | B | B | A | C | 0,5 |
| 4 | D | D | C | C | 0,5 |
| 5 | A | A | A | A | 0,5 |
| 6 | C | C | D | C | 0,5 |
| 7 | B | A | D | B | 0,5 |
| 8 | A | D | C | A | 0,5 |
| 9 | Qua câu chuyện của mẹ con cá Chuối, HS rút ra thông điệp:+  Ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng và cảm động+ Nhận thức được sự hi sinh và công lao của cha mẹ. Cần ứng xử phù hợp với cha mẹ trong cuộc sống, yêu thương, quan tâm đến cha mẹ…. | 1,0 |
| 10 | \* Tùy HS diễn đạt. Có thể rút ra các học trong cuộc sống như sau:- Yêu thương, kính trọng, biết ơn mẹ.- Quan tâm, giúp đỡ, vâng lời mẹ- Cố gắng học tập tốt, giữ gìn sức khỏe, tự chăm sóc bản thân….. | 1,0 |
| **II****VIÊT** | Viết |  | **4,0** |
|  a | *Đảm bảo cấu trúc bài văn kể chuyện* | 0,25 |
|  b |  *Xác định đúng yêu cầu của đề:*Kể lại một trải nghiệm sâu sắc em đã trải qua | 0,25 |
|  c |  *Kể lại một trải nghiệm của bản thân*, *cần đảm bảo các yêu cầu sau:*+ MB: Giới thiệu trải nghiệm (0,25)+ TB : Diễn biến các sự việc của trải nghiệm (2.0)+ KB : Kết thúc trải nghiệm, nêu cảm xúc của bản thân (0,25) | 2,5 |
|  d | *Chính tả, ngữ pháp:*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.Trình bày sạch đẹp. | 0,5 |
|  e |  *Sáng* tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ trước sự việc, mạch lạc. | 0,5 |